

Số: *463* /HDLT-SYT-SNV-STC

Bình Phước, ngày *23* tháng *9* năm 2014

HƯỚNG DẪN LIÊN TỊCH

Về việc thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi nghề đối với
cán bộ, công chức, viên chức ngành Y tế tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2012/TTLT-BYT-BNV-BTC ngày 19/01/2012 của liên Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập;

Thực hiện Công văn số 2336/UBND-VX ngày 19/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Công văn số 2351/UBND-NC ngày 25/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hướng phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức ngành Y tế;

Để việc thực hiện các chế độ phụ cấp ưu đãi nghề ngành Y tế được thống nhất trên địa bàn tỉnh, liên sở Y tế - Nội vụ - Tài chính hướng dẫn thực hiện phụ cấp ưu đãi nghề ngành Y tế như sau:

1. Mức phụ cấp 30% áp dụng đối với công chức làm công tác quản lý tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh là Thủ trưởng các đơn vị: Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh, Bệnh viện Đa khoa các huyện, thị xã; các Trung tâm thuộc hệ dự phòng Y tế tỉnh và Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y tỉnh; Trung tâm Y tế và Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình các huyện, thị xã như quy định tại Điểm b, Khoản 5, Điều 3 Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/07/2011 của Chính Phủ.

2. Mức phụ cấp 40% áp dụng đối với công chức làm công tác quản lý tại các cơ sở y tế công lập là Thủ trưởng các đơn vị: Trung tâm phòng, chống các bệnh xã hội; Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS.

3. Nguồn chi trả: Ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách (nguồn kinh phí tính theo đầu giường bệnh cấp cho ngành Y tế hàng năm) và nguồn thu của các cơ sở y tế từ các hoạt động sự nghiệp của đơn vị theo quy định và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

4. Thời gian áp dụng: Từ ngày 01/07/2014.

Đối với công chức, viên chức thường xuyên trực tiếp làm chuyên môn y tế được xếp lương theo các ngạch viên chức có 2 chữ số đầu của mã số ngạch là 16 hoặc 13 thực hiện các công việc được quy định tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 02/2012/TTLT-BYT-BNV-BTC thì mức chi trả chế độ phụ cấp đúng theo hướng dẫn tại Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ và Thông tư liên

tịch số 02/2012/TTLT-BYT-BNV-BTC ngày 19/01/2012 của liên Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính.

(Có Bảng phụ lục kèm theo)

Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh hoặc có văn bản phản hồi để liên Sở (Sở Y tế, số ĐT: 06513.879.271; Sở Nội vụ, số ĐT: 06513.870.762; Sở Tài chính, số ĐT: 06513.870.119) tổng hợp tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

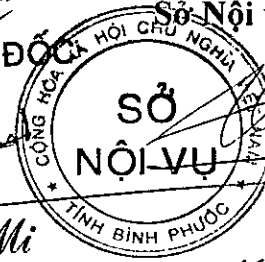
- UBND tỉnh (b/c);
- UBND huyện, thị xã;
- Các cơ sở y tế;
- Sở Tài chính;
- Sở Nội vụ;
- Lưu TC₂ – VT, Kh₂.



Nguyễn Đình Thông



Trần Văn Mi



Trần Văn Lân



**PHỤ LỤC ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC HƯỞNG PHỤ CẤP ƯU ĐÃI THEO NGHỊ
ĐÒI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ TỈNH BÌNH PHƯỚC**
(Kèm theo Hướng dẫn liên tịch số **1463** /HDLT - SYT - SNV - STC ngày **23** tháng **9** năm 2014 của Sở Y tế - Sở Nội vụ - Sở Tài chính)

STT	Đơn vị	Đối tượng hưởng	Mức hưởng						Ghi chú
			70%	60%	50%	40%	30%	20%	
A	HỆ ĐIỀU TRỊ								
I	Bệnh viện đa khoa tỉnh								
a	Giám đốc					X			
b	Viên chức trực tiếp làm chuyên môn								
1	Phòng Y tá Điều dưỡng	Kiểm trực tiếp làm chuyên môn tại các khoa				X			
2	Phòng Vật tư trang thiết bị y tế	Bảo dưỡng, bảo trì sửa chữa các trang thiết bị phục vụ trong quá trình điều trị bệnh nhân				X			
3	Khoa chống nhiễm khuẩn	Trực tiếp làm công tác khử khuẩn				X			
4	Khoa Dược	Trực tiếp làm chuyên môn cấp phát thuốc cho bệnh nhân trong toàn bệnh viện				X			
5	Khoa cấp cứu nhận bệnh	Khám và điều trị bệnh nhân vào cấp cứu		X					
6	Tổ chống độc hỏi sức	Chăm sóc bệnh nhân điều trị		X					
7	Khoa khám bệnh	Trực tiếp khám sàng lọc bệnh nhân							2 suất
		Khám và điều trị bệnh nhân Da liễu			X				1 suất
		Khám và điều trị bệnh nhân bệnh truyền nhiễm		X					1 suất
		Khám và điều trị bệnh Nhi			X				1 suất
8	Khám bệnh cán bộ cao cấp	Khám và điều trị bệnh nhân Lao	X						1 suất
		Tiếp nhận và chăm sóc bệnh nhân				X			
9	Khoa Y học cổ truyền	Trực tiếp điều trị, chăm sóc và phục hồi chức năng đối với bệnh nhân				X			
10	Khoa sản sóc đặc biệt	Trực tiếp chăm sóc bệnh nhân hôn mê			X				



(Handwritten signature)

STT	Đơn vị	Đối tượng hưởng	Mức hưởng						Chi chú
			70%	60%	50%	40%	30%	20%	
11	Khoa Huyết học truyền máu	Trực tiếp xét nghiệm bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS	X						5 suất (TS 15 người)
		Trực tiếp xét nghiệm bệnh nhân các bệnh truyền nhiễm khác		X					7 suất
		Xét nghiệm còn lại				X			3 suất
12	Khoa vi sinh	Trực tiếp làm sinh thiết BN nhiễm lao	X						3 suất (TS 6 người)
		Trực tiếp làm sinh thiết bệnh nhân truyền nhiễm		X					3 suất
13	Khoa chẩn đoán hình ảnh	Làm công tác chụp XQ siêu âm, nội soi				X			
		Làm công tác chụp XQ siêu âm, nội soi đối với BN cấp cứu		X					2 suất
14	Khoa Tai Mũi Họng	Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân				X			
15	Khoa mắt	Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân				X			
16	Khoa Răng hàm mặt	Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân chưa răng, làm răng giả				X			
		Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân				X			
17	Khoa nội tổng hợp	Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân				X			
18	Khoa Nội II	Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân				X			
		Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhi			X				
19	Khoa nhi	Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhi sơ sinh		X					
20	Khoa truyền nhiễm	Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân mắc các bệnh truyền nhiễm		X					11 suất (TS 20 người)
		Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân mắc các bệnh truyền nhiễm như lao, phong tâm thần, HIV/AIDS	X						9 suất
21	Khoa lão khoa	Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân cao tuổi				X			

STT	Đơn vị	Đối tượng hưởng	Mức hưởng						Ghi chú	
			70%	60%	50%	40%	30%	20%		
22	Khoa tâm thần	Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân mắc bệnh tâm thần Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân	X							
23	Khoa ngoại chấn thương	Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân bị bỏng			X					2 suất
24	Khoa ngoại tổng quát	Trực tiếp khám, điều trị và chăm sóc bệnh nhân				X				
25	Khoa phẫu thuật gây mê hồi sức	Trực tiếp gây mê, hồi sức và chăm sóc bệnh nhân			X					
26	Khoa sản	Trực tiếp khám và chăm sóc sản phụ				X				
c	Viên chức không trực tiếp làm chuyên môn y tế. Viên chức làm công tác quản lý								X	
II	Bệnh viện YHCT									
	Giám đốc						X			
III	Bệnh viện đa khoa huyện, thị									
a	Giám đốc						X			
b	Viên chức trực tiếp làm chuyên môn y tế	Hướng theo định suất như hệ khám bệnh, chữa bệnh tuyến tỉnh								
c	Viên chức không trực tiếp làm chuyên môn y tế. Viên chức làm công tác quản lý								X	
B	HỆ DỰ PHÒNG									
I	Trung tâm phòng chống sốt rét									
	Giám đốc							X		
II	Trung tâm y tế dự phòng tỉnh									
	Giám đốc							X		
III	Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y									
	Giám đốc							X		
IV	Trung tâm phòng chống các bệnh xã hội									
	Giám đốc						X			
V	Trung tâm phòng chống HIV/AIDS									
	Giám đốc						X			



Đổi tượng hưởng

STT	Đơn vị	Đổi tượng hưởng	Mức hưởng						Ghi chú
			70%	60%	50%	40%	30%	20%	
VI	Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản								
	Giám đốc						X		
VII	Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe								
	Giám đốc						X		
VIII	Trung tâm kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm								
	Giám đốc						X		
IX	Trung tâm y tế huyện, thị xã	Thực hiện chức năng của hệ dự phòng				X			
	Giám đốc						X		
X	Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện, thị xã								
a	Giám đốc						X		
b	Viên chức xếp lương không có 2 chữ số đầu của mã ngạch 16 hoặc 13 nhưng trực tiếp làm công tác dân số						X		

Handwritten signature